

Họ và tên: Vũ Minh Anh

Lớp: Văn hoá phát triển K38

Mã SV: 1855350006

Môn: Quản lý di sản văn hoá

Đề bài: Mô tả một di tích lịch sử, văn hoá

Bài làm

DI TÍCH LỊCH SỬ QUỐC GIA TỪ LƯƠNG XÂM

- Vị trí địa lý, tên gọi**
- Vị trí địa lý**

Từ Lương Xâm cách trung tâm Hà Nội khoảng 120 Km. Từ trung tâm thành phố Hải Phòng, qua cảng Chùa Vẽ, đến di tích ở An Hải, phường Nam Hải, quận Hải An. Vùng đất dựng Từ Lương Xâm xưa là vùng duyên hải, gần cửa biển Bạch Đằng. Thuở xưa, Ngô Quyền chọn nơi đây làm đại bản doanh, đã cho quân đắp một thành đất trên gò cao cách cửa biển Bạch Đằng chừng 3km.

Lương Xâm là tên một xã thuộc huyện An Dương, phủ Kinh Môn, Trấn Hải Dương (nay là phường Nam Hải, quận Hải An, Hải Phòng). Từ Lương Xâm toạ lạc trên khu đất rộng, cao ráo, có nhiều cây cỏ thụ; trên nền bản doanh và kho lương của Ngô Quyền chống giặc Nam Hán năm xưa.

Từ Lương Xâm ở về phía Đông bắc của phường Nam Hải. Từ nhìn về phía Đông trông ra cửa biển Bạch Đằng- nơi đã từng diễn ra trận Bạch Đằng lịch sử năm 938

- Tên gọi:**

Nội dung bản “Tiền Ngô Vương thiên tử ngọc phá lục” hiện lưu tại Từ Lương Xâm cho biết: Khi kéo quân về cửa biển Bạch Đằng bố trí thế trận, Ngô Quyền sớm nhận ra vị trí chiến lược quan trọng của làng Dầm - tức làng Lương Xâm (tên cũ là Lãng Thâm) bây giờ.

Làng Dầm (tên cổ Lãng Thâm), tức làng Lương Xâm, xã Nam Hải - nơi Ngô Quyền đặt làm đại bản doanh chỉ huy tiền phương trận đánh hào hùng được người dân lập ngôi đền lớn nhất trong các đền, miếu thờ Ngô Quyền trong vùng để tưởng nhớ vị thánh linh chung tay cứu vớt, giúp dân, giúp nước tai qua, nạn khỏi, huy động nhân dân đắp thành vành kiệu, dấu vết nay vẫn còn.

Từ Lương Xâm là một trong “Tứ linh từ” linh thiêng của huyện cổ An Dương và nay là một trong 3 “linh từ” linh thiêng của quận Hải An (Từ Lương Xâm, Phủ Thượng Đoạn, Đền Phú Xá). Đây là di tích lịch sử văn hoá lớn chứa nội dung liên quan đến chiến thắng Bạch Đằng lần thứ nhất năm 938 của quân và dân ta dưới sự lãnh đạo mưu trí, sáng suốt của Ngô Quyền, đập tan quân xâm lược Nam Hán, mở ra kỷ nguyên độc lập, tự chủ cho dân tộc

- Giá trị về phong cảnh**

Từ Lương Xâm toạ lạc trên khu đất rộng, cao ráo, có nhiều cây cỏ thụ; phía trước Từ có một sân rộng là nơi diễn ra các hoạt động lễ hội của di tích và bên cạnh là một hồ rộng tạo nên thế phong thủy quý của di tích.

Với kiến trúc được làm theo hình chữ Công, từ ngoài cổng vào ta bắt gặp hai giếng nước đào nhỏ ở hai bên được gọi tắt là giếng mắt rồng, quanh năm đầy ắp nước. Tương truyền khi đóng quân ở đây, Ngô Quyền đã cho đào để quân lính lấy nước ăn uống, sinh hoạt.

Trong khuôn viên từ có 3 cây gạo khoảng 500 tuổi, cao hơn 30m và tán rộng xum xuê che phủ một phần mái ngói. Nét đặc biệt của từ là cờ phướn tung bay quanh năm suốt tháng, bên trong các cung hai màu đỏ vàng chủ đạo càng tạo nên vẻ cổ kính và trang nghiêm.

- Cấu trúc Từ:** gồm 3 gian

Đệ Nhất (gian trong cùng): thờ ngài Thánh thượng Ngô Quyền, ý và cấm cung. Cấm cung cất giữ những cổ vật quý và những sắc phong của các triều đại vua. Chỉ những ngày lễ lớn mới được mở cửa cấm cung.

Đệ Nhị (gian giữa): nơi thờ hai vị thân sinh Ngô Vương. Hai bên Đệ Nhị còn thờ hai cụ có công lớn trong chiến thắng Bạch Đằng là Ngô Tất Tổ và Ngô Gia Luận (đều là người làng Gia Viên, Hải Phòng ngày nay).

Ở khoảng giữa là nhà Kính Thiên đặt kiệu vua Ngô Quyền son son thếp vàng với đôi long vàng rất trang trọng và uy nghiêm. Hai bên Kính Thiên là hai nhà cầu, nơi các quan và chức sắc ngồi bàn bạc. Nhà cầu bên phải đặt chiếc thuyền rồng bằng gỗ, nhà cầu bên trái trưng bày ba cọc gỗ lim Bạch Đằng vót nhọn, chứng tích lịch sử

Đệ Tam (gian ngoài cùng): gian lớn nhất đặt các bàn thờ hành lễ. Kiến trúc chạm trổ hoa văn tinh xảo rõ nhất ở Đệ Tam. Các thượng chông (đầu cột và kèo) đều chạm khắc tứ linh (long ly quy phụng), các bức liên bằng gỗ quý đen bóng ca ngợi vua Ngô Quyền và chiến thắng lịch sử bảo vệ toàn vẹn non sông. Các cánh cửa được khóa bên trong bằng nệm kéo trên đà cửa không khỏi làm cho du khách ngạc nhiên. Thăm từ Lương Xâm ta tìm hiểu được kiến trúc xây dựng và chạm khắc xưa, nhất là thời triều Lê và Nguyễn.

- Lịch sử hình thành và phát triển**

Từ Lương Xâm là một di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, nay thuộc địa bàn làng Lương Xâm – phường Nam Hải – quận Hải An thành phố Hải Phòng. Nơi đây đã từng là đại bản doanh đóng quân và tích trữ lương thực của Ngô Quyền trong trận đánh thắng quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng vào năm 938. Sau khi Đức Ngô Vương Quyền mất, dân làng ở đây đã dựng đền thờ ông để tỏ lòng kính trọng và tôn vinh với một vị anh hùng kiệt xuất của dân tộc.

Trải qua một thời gian dài với nhiều biến cố lịch sử, Từ Lương Xâm ngày nay là một địa điểm hội tụ tâm linh , tín ngưỡng đông đảo của người dân địa phương và khách thập phương khắp nơi trong cả nước.

Theo những tài liệu xưa nhất có được thì Từ Lương Xâm được xây dựng từ thời Hậu Lê và được trùng tu lớn vào thời Nguyễn, chỉ có một số chi tiết kiến trúc của Từ còn mang dáng dấp nghệ thuật thời Hậu Lê. Tương truyền thì vị trí Từ Lương Xâm ngày nay chính là đại bản doanh đóng quân của Ngô Quyền khi ông chuẩn bị cho việc bày trận mai phục đánh quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng năm 938.

Ngày nay ở Lương Xâm vẫn còn chứng tích của tường thành mà Ngòi Quyền cho đắp để đóng tại bản doanh quân đội của mình. Thành có hình giống như vành một chiếc kiệu vì vậy nhân dân quen gọi là thành Vành Kiệu. Thành được đắp trên một gò đất cao, có chu vi khoảng 1.700 .

Trải qua những biến động của thời gian , thành đã bị phá hủy nhiều, nhiều chỗ nhiều khi không còn để lại dấu tích . Riêng phần còn lại với dấu tích rõ rệt có hình giống vành kiệu với độ dài trên dưới 1.300 m, bề rộng trung bình 1 m, có đoạn rộng tới 7 m, chiều cao khoảng xấp xỉ một mét chỗ cao nhất là 1.6m.Theo thần tích đình Gia Viên soạn vào năm 1572 miêu tả thì nằm ở gò đất cao – trung tâm của thành Vành Kiệu , là đền thờ Ngô Quyền , nhân dân gọi là Từ Cả .

- Giá trị cổ vật tiêu biểu**

Theo tư liệu di tích: tổng số di vật, cổ vật Từ Lương Xâm là 132 (Đồ gỗ 80, đồ đá 8, đồ giấy 25, đồ kim loại 7, đồ sứ 12). Có 44 di vật có niên đại 100 năm trở lên (Trong đó có nhiều cổ vật tư liệu lịch sử mang niên đại thế kỷ 17. Các hiện vật như Tượng, Long ngai, Bải vị, sắc phong, bia đá thế kỷ 18, đồ thờ, câu đối, hoành phi thế kỷ 19. Có 88 di vật có niên đại dưới 100 năm.

Di tích còn lưu giữ 25 đạo sắc phong (từ đầu Lê Trung Hưng - thế kỷ XVII, đến triều Nguyễn - 1924) truy tôn Ngô Quyền: “Ngô Vương Thiên tử”, “Thượng đẳng tối linh Đại vương”. Có 13 hoành phi (trong đó có 4 bức trước 1945, còn lại 9 bức mới cung tiến những năm sau)

Các cổ vật văn hóa Từ Lương Xâm với các di vật: Thần tích, Sắc phong, Tượng thờ, Bia đá, Cầu đối, Hoàng phi, Hương án, Kiệu Bát công còn lưu giữ

Trong Từ hiện có lưu giữ 03 chiếc cọc Bạch Đằng là chứng tích của trận Bạch Đằng năm 938. Trong trận đánh đó Ngô Quyền đã sử dụng kế sách đóng cọc nhọn đầu bịt sắt cắm ngầm ở cửa biển Bạch Đằng, lợi dụng con nước thủy triều tạo nên một trận địa cọc tiêu diệt quân Nam Hán làm nên chiến thắng Bạch Đằng năm 938.

Bức tượng Ngô Quyền trong Từ cũng là điều đặc biệt. Truyền thuyết dân gian kể lại rằng, Ngô Quyền cắm cọc từ vùng Lương Xâm đến vùng cửa Nam Triệu. Sau khi Ngô Quyền qua đời, một hôm có cây gỗ trầm hương trôi đến Lương Xâm, nhân dân các làng Bình Kiều, Hạ Đoạn, Lương Xâm, Xâm Bồ kéo nhau ra vớt cây gỗ và cắt ra làm 3 đoạn đem về tạc tượng Ngô Quyền, làng Lương Xâm được chia đoạn gốc nên tạc tượng Ngô Quyền to và đẹp nhất.

1. Nhân vật được tôn thờ

Cung cấm của tòa Hậu cung là nơi đặt thần tượng của người anh hùng dân tộc Ngô Quyền. Tượng được làm bằng gỗ tốt và có từ xa xưa. Tượng ngồi trên long ngai, đặt long khám và được sơn son thiếp vàng. Tượng được đặt ngồi trong tư thế thiết triều, đầu đội vương miện cánh chuồn, thân khoác áo long bào đỏ trên thêu hình rồng, phượng

Giữa gian của tòa Hậu cung là hai pho tượng mặc xiêm y triều phục, tay trái cầm gươm, tay phải đặt trước ngực trong thế phụng hầu. Đây chính là hai pho tượng Đào Nhuận và Nguyễn Tất Tố - hai vị tướng tài của Ngô Quyền người làng Gia Viên, Hải Phòng đã có công trong trận Bạch Đằng năm xưa. Trong tham luận “Danh tướng Đào Nhuận trong chiến thắng Bạch Đằng năm 938 và một số người họ Đào Hải Phòng thành đạt xưa nay”, nhà nghiên cứu Đông Thị Hồng Hoàn (Chi hội Khoa học lịch sử quận Hải An) cho biết, biết Nguyễn Tất Tố và Đào Nhuận thông thạo địa hình, địa vật vùng cửa sông Bạch Đằng hiểm yếu, Ngô Quyền đã cùng các tướng sỹ đưa ra kế sách chống giặc. Nhân dân thường gọi “Ban thờ hai ông quan lớn” bằng bài vị ghi thần hiệu của hai ông.

1. Di sản văn hoá phi vật thể gắn với di sản.

Lễ hội Từ Lương Xâm

Phần lễ:

Theo thông lệ, từ Lương Xâm gắn mọi hoạt động của mình với các di tích thờ Ngô Vương trong vùng với tư cách là từ “Cá” và trở thành trung tâm sinh hoạt văn hoá, tín ngưỡng của dân làng. Theo cổ truyền, từ “Cá” được mở hội hàng năm vào đúng ngày 16 tháng Giêng âm lịch (ngày hoá của Ngô Quyền), còn các làng xã khác sang ngày 17 tháng Giêng mới tiến hành lễ hội.

Lễ hội Lương Xâm ngày nay cơ bản được phục hồi có diện mạo giống như lễ hội trước đây. Công việc chuẩn bị một cách khá chu đáo. Trước ngày chính thức tổ chức lễ hội khoảng một tuần, Ban quản lý di tích tổ chức họp bàn dân làng (thành phần bao gồm: đại diện cho chính quyền cơ sở, đại diện nhân dân công an và dân phòng) để phổ biến và xin ý kiến kế hoạch tổ chức lễ hội. Trong cuộc họp này, Ban tổ chức mà đứng đầu là ông trưởng ban quản lý khu di tích đưa ra các phương án tổ chức lễ hội, bầu ra các Ban chịu trách nhiệm từng mảng công việc cụ thể như: Ban trang trí, khánh tiết, Ban mời và đón tiếp khách, Ban tế lễ, Ban tổ chức vui chơi, văn nghệ, Ban hậu cần, Ban an ninh lễ hội.

Trước lễ hội một ngày, các hoạt động tế lễ trang nghiêm được tiến hành như: lễ mộc dục, lễ rước văn, lễ khai cung xin Thành hoàng cho dân làng được mở hội. Sáng ngày hôm sau (16 tháng giêng) lễ hội chính thức được diễn ra. Khác với lễ hội của các làng xã khác, lễ hội Từ Lương Xâm được tiến hành với sự tham gia của hầu hết các làng xã trong vùng. Từ sáng sớm, các đoàn tế, rước của đông đảo bà con nhân dân các khu như Đằng Hải, Đông Hải, Nam Hải đã tổ chức rước thần từ các linh từ và tập trung hội tụ đến Ủy ban Nhân dân phường Nam Hải. Sau đó tất thảy các đoàn rước mà đi đầu là đoàn của khu Nam Hải bắt đầu tiến về Từ Cá (Từ Lương Xâm) để làm các nghi lễ tế yết truyền thống.

Phần tiếp theo quan trọng trong buổi sáng ngày khai mạc lễ hội là phần khóa tế. Phần khóa tế khai mạc này là phần do đội tế nam của Từ thực hiện. Đội hình tế là những người được tuyển chọn kỹ trong làng, tuổi đời khoảng từ 40 đến 60, có tiểu sử gia đình và bản thân tốt, dáng vóc tương đối ưa nhìn. Trước khi vào tế, đội hình tế đã ở vào vị trí phân công từ trước rất bài bản, nhịp nhàng. Nghi thức tế đám Ngô Vương ở từ Lương Xâm khá đặc biệt: lễ phẩm phải có một bò, một lợn, một dê mỡ tế sống (cổ thái lao), tế xong đem số thịt đó làm cỗ ăn tại đền và chia cho dân đình; vào những năm “phong đăng hòa cốc” ở từ Lương Xâm còn có lệ họp tế hàng huyện, họp tế hàng tổng.

Phần hội

Được tiến hành song song, xen kẽ với các phần lễ trong ba ngày tổ chức lễ hội với nhiều trò chơi dân gian khá độc đáo và đặc sắc. Những tiết mục biểu diễn văn nghệ truyền thống như: hát chèo, hát văn, hát dân ca của các đoàn nghệ thuật không chuyên trong vùng là không thể thiếu trong các hoạt động vui chơi của lễ hội. Các trò chơi dân gian truyền thống như: Múa lân, bịt mắt bắt dê, bịt mắt đập niêu, đu tiên,tỏ tôm, cờ tướng cũng được tổ chức với sự tham gia của những người chơi và đông đảo người xem, cổ vũ hò reo đã góp phần tạo cho không khí của lễ hội thêm sắc màu vui tươi, sinh động.

Ngoài những trò chơi truyền thống kể trên, Ban tổ chức lễ hội còn tổ chức các cuộc thi về bóng đá, bóng chuyền là những môn chơi thể thao ngày nay mới được bổ sung. Những môn chơi này luôn luôn được sự tham gia hưởng ứng góp mặt của đông đảo nhân dân và các khách thập phương đến dự lễ hội, tạo thêm không khí sôi động của hoạt động lễ hội nói chung.

1. Thực trạng công tác quản lý, bảo vệ, tôn tạo, phát triển di tích

Trong những năm qua, công tác quản lý tại di tích Từ Lương Xâm đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, thu hút đông đảo du khách trong và ngoài thành phố đến tham quan.

Trải qua thời gian, Từ bị xuống cấp nghiêm trọng, năm 2006- 2007 được sự quan tâm của các cấp, Từ Lương Xâm được tu bổ nhiều lần hàng chục tỷ đồng, bằng nguồn vốn ngân sách và nguồn vốn xã hội hóa do nhân dân đóng góp, bao gồm cả hàng nghìn mét vuông đất. Nhiều người cúng tiến các hoành phi, câu đối, cửa cuốn...

Đến năm 2009, nhân dân địa phương đã tự nguyện hiến trên 2.000m2 đất để mở rộng đường và làm nơi gửi xe, góp phần mở rộng cảnh quan, thu hút du khách thập phương

Năm 2010, quận Hải An phát tâm công đức mọi tầng lớp nhân dân đóng góp xây dựng tượng đài Đức vương Ngô Quyền và mở rộng khuôn viên Từ. Tượng đài Đức vương Ngô Quyền bằng đá đục Granit cao 11,37m (bao gồm cả bệ tượng) được phủ đồng điện phân trong tư thế uy nghi với tay trái đặt lên chuỗi gươm, tay phải chỉ thẳng về cửa sông Bạch Đằng như đang chỉ huy trận chiến, được đặt trong khuôn viên di tích lịch sử Từ Lương Xâm có ý nghĩa như bản thông điệp gửi tới các thế hệ về lòng yêu nước tự hào dân tộc, tinh thần đại đoàn kết.

Trước đó, việc quản lý Từ Lương Xâm giao các cụ bộ lão trong làng, nay giao UBND phường Nam Hải quản lý. Từ năm 2009 trở lại đây, quy mô lễ hội Từ Lương Xâm do quận Hải An tổ chức, đồng thời cũng là dịp sinh hoạt văn hóa của nhân dân trong quận và thu hút du khách khắp nơi.

1. Thực trạng môi trường xung quanh di tích

Từ Lương Xâm được được xây dựng từ lâu đời, đã qua nhiều lần tu bổ. Thời Hậu Lê, ngôi Từ này được xây dựng to lớn, bề thế. Lại trải qua thời gian, thiên tai địch họa, nên đến thời Tự Đức lại được trùng tu. Các kiến trúc (trụ biểu, cổng, nê ngõa, Điện thờ gỗ cột/ mái) ở đây còn lại chủ yếu qua lần trùng tu của thời Nguyễn. Do vậy kiến trúc hiện còn đến nay, hay sự tu tạo tiếp sau cơ bản mang phong cách thời Nguyễn

1. Giá trị xếp hạng

Ngày 12/12/1986 Từ Lương Xâm đã được Bộ Văn hoá (nay là Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch) xếp hạng di tích lịch sử cấp Quốc gia theo Quyết định số 235 - VH/QĐ.